

HOẠT ĐỘNG ĐỌC SÁCH TRANH CHO TRẺ Ở TRƯỜNG MẦM NON

Lê Thuý Tiên

Khoa Các Khoa học Giáo dục, Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội

Tóm tắt: Bài viết trình bày quan điểm của giáo viên về việc sử dụng sách tranh trong quá trình tổ chức hoạt động cho trẻ ở trường mầm non, đồng thời nghiên cứu thống kê các hình thức, biện pháp giáo viên sử dụng sách tranh tương tác với trẻ trong một số hoạt động có chủ đích. Phương pháp định lượng và phương pháp định tính được kết hợp sử dụng nhằm xác định thực trạng sử dụng sách tranh và hiệu quả tổ chức hoạt động đọc sách tranh cho trẻ ở trường mầm non. Kết quả nghiên cứu cho thấy, đa số giáo viên mầm non đánh giá sách tranh là học liệu phù hợp để sử dụng trong chương trình giáo dục trẻ. Trẻ có những phản ứng tích cực và thể hiện suy luận cá nhân sau khi tương tác với sách tranh. Tuy nhiên, giáo viên vẫn gặp khó khăn trong quá trình phân loại sách phù hợp với trẻ trong từng hoạt động. Hình thức và biện pháp tổ chức chưa khai thác được tối ưu giá trị của sách tranh trong việc phát triển các kỹ năng cần thiết cho trẻ mầm non.

Từ khoá: sách tranh, giáo viên mầm non, tư duy trực quan hình tượng.

1. Mở đầu

Sách tranh là nguồn dữ liệu có giá trị trong hành trình lớn khôn của trẻ. Sách tranh không đơn thuần sở hữu tính giải trí mà hơn hết đây là một trong những học liệu giúp hình thành cho trẻ nguồn kiến thức mới như ngôn ngữ, khái niệm và các bài học trong cuộc sống. Đọc sách tranh hay sử dụng sách tranh kết hợp với một số học liệu trực quan khác tạo cơ hội phát triển kỹ năng tiền đọc viết cũng như hình thành năng lực đọc hiểu bằng hình ảnh của trẻ ở từng giai đoạn phát triển. Trong mỗi giai đoạn, giáo viên đóng vai trò người hỗ trợ giúp trẻ phát huy năng lực tư duy ngôn ngữ dựa trên các kí hiệu đã được cung cấp dưới dạng hình ảnh trong mỗi cuốn sách tranh.

Sách tranh là một trong những thể loại sách đặc biệt. Ngôn ngữ miêu tả trong sách tranh phối hợp hài hoà giữa hình ảnh với ngôn từ nghệ thuật. Đa số sách tranh theo hướng truyền thống đều được thiết kế dưới dạng kết hợp hình ảnh minh hoạ với văn bản trình bày nội dung của mỗi cuốn sách. Ngoài ra, một số cuốn sách tranh có nội dung được mã hoá hoàn toàn dưới dạng hình ảnh đồ hoạ, không sử dụng đến lời thoại hay lời dẫn trong các trang sách hoặc số lượng từ thường rất ít, không được diễn đạt thành câu trọn vẹn, chủ yếu là từ hay cụm từ.

Trong quá trình nghiên cứu đặc điểm một số sách tranh dành cho trẻ em, nhóm nghiên cứu nhận thấy mối quan hệ bổ sung và nâng cấp lẫn nhau giữa ngôn ngữ văn học với hình ảnh nghệ thuật là điều kiện tiên quyết để quyết định giá trị của mỗi cuốn sách. Mối quan hệ giữa văn bản với hình ảnh mô tả là yếu tố quan trọng trong việc đánh giá giá trị của sách tranh. Theo tác giả Nikolajeva [1], “sách tranh với vai trò là một phương tiện” đã phân tích mức độ tương tác hình ảnh theo cấp độ, theo định hướng khác nhau trong không gian.

Tác giả Serafini trong nghiên cứu *Đọc trực quan: Giới thiệu cách đọc và viết đa phương*

thức [2] tìm hiểu và chứng minh sách tranh là tập hợp ngôn ngữ diễn đạt đa phương thức. Ba nhóm yếu tố chính được xác định bao gồm: văn bản, hình ảnh trực quan (ảnh, tranh vẽ, tranh ảnh), cách thiết kế (nét vẽ, kiểu chữ, các yếu tố đồ họa khác). Tác giả đặc biệt nhấn mạnh đến quá trình giáo viên mã hoá ngôn từ dưới dạng hình ảnh và hình thức giáo viên lựa chọn khai thác hiểu biết của trẻ sau khi tương tác với sách tranh. Thực tế, các giáo viên cho rằng, văn bản và hình ảnh trong sách tranh dù là hai dạng kí hiệu riêng biệt nhưng đều thực hiện chung nhiệm vụ làm sáng tỏ nội dung trong mỗi cuốn sách tranh. Giáo viên trao đổi với trẻ để biết trẻ biết tranh vẽ hay nội dung câu chuyện hơn; trẻ biết được nội dung câu chuyện thông qua tranh vẽ hay lời văn; hoặc trẻ hứng thú với sách có lời văn hay sách với tranh vẽ đơn thuần hơn. Bằng cách này hay cách khác, điểm nổi bật trong các hoạt động của giáo viên được quan sát đều tập trung vào hình thành mục tiêu cần đạt cho trẻ theo các hướng tiếp cận khác nhau.

Nghiên cứu *Cách thức trình bày sách tranh: Khung lí thuyết về mối quan hệ giữa ngôn từ với hình ảnh* của tác giả Sipe Lewis [3] cho rằng ngôn ngữ nghệ thuật góp phần làm sống động cho hình ảnh, làm sáng tỏ và cô đọng hơn ngôn ngữ hình ảnh thông qua việc định hướng cho người đọc bằng ngôn ngữ dưới dạng văn bản. Mặc dù có thể đọc hiểu và nhận diện được từ vựng dưới dạng chữ viết, song trong một số tình huống, từ ngữ không diễn đạt được trọn vẹn hàm ý của tác giả. Việc sử dụng hình ảnh minh họa đi kèm trong sách tranh giúp ngôn từ trở nên sinh động và chạm tới ngụ ý hoàn chỉnh trong câu chuyện.

Bên cạnh các công trình nghiên cứu trên thế giới, sử dụng truyện tranh trong giáo dục mầm non đã trở thành vấn đề nhận được sự quan tâm của các nhà khoa học trong nước.

Luận án *Sử dụng truyện tranh hình thành khả năng đọc cho trẻ 5 – 6 tuổi ở trường mầm non* của tác giả Vũ Thị Hương Giang [4] đã nghiên cứu, đề xuất và thực nghiệm một số biện pháp sử dụng truyện tranh vào việc hình thành khả năng đọc ban đầu cho trẻ 5 – 6 tuổi.

Bài viết *Thực trạng sử dụng truyện tranh giúp trẻ 3 – 4 tuổi trải nghiệm với đọc* của tác giả Trần Thị Phương [5] đã tìm hiểu thực trạng lựa chọn và sử dụng truyện tranh giúp trẻ 3 – 4 tuổi làm quen với đọc sách ở trường mầm non; đồng thời, khảo sát thực trạng khả năng đọc sách của trẻ 3 – 4 tuổi ở một số trường mầm non trên địa bàn thành phố Kon Tum.

Luận văn *Phát triển ngôn ngữ cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ 4 – 5 tuổi thông qua sử dụng truyện tranh minh họa* của tác giả Lê Thị Thuý [6] đã nghiên cứu các vấn đề lí luận, thực tiễn và đề xuất một số biện pháp sử dụng truyện tranh minh họa nhằm tăng cường khả năng ngôn ngữ và giao tiếp của trẻ trong các hoạt động và sinh hoạt hàng ngày.

Luận văn *Biện pháp phát triển khả năng đọc truyện tranh cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi* của tác giả Nguyễn Thị Hồng Nhung [7] đã hệ thống hoá cơ sở khoa học và đề xuất một số biện pháp phát triển khả năng đọc truyện tranh cho trẻ thông qua truyện tranh.

Tác giả Đặng Minh Ngọc [8] với đề tài *Hình thành khả năng đọc truyện tranh cho trẻ 5 – 6 tuổi* đã nghiên cứu cơ sở lí luận, thực tiễn và đề xuất, thực nghiệm một số biện pháp hình thành khả năng đọc truyện tranh cho trẻ ở trường mầm non.

Luận văn *Xây dựng truyện tranh tương tác trên máy tính bằng phần mềm Activinspire nhằm phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi* của tác giả Lê Thị Thương [9] đã nghiên cứu tạo ra một cách tiếp cận mới trong việc tổ chức hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi bằng truyện tranh tương tác được xây dựng bởi phần mềm Activinspire.

Hoạt động đọc sách tranh ở trường mầm non được sử dụng chủ yếu trong giờ cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học. Mặc dù, sách tranh được đánh giá là một trong những học liệu phổ biến và quen thuộc đối với trẻ cũng như giáo viên mầm non song giáo viên chủ yếu tập trung quan tâm đến phần văn bản dẫn dắt, ít quan tâm đến vấn đề hình ảnh minh họa trong mỗi cuốn sách. Giáo viên ít trao đổi với trẻ về nội dung của hình minh họa trong quá trình khám phá sách tranh. Nhóm nghiên cứu tiến hành tìm hiểu quan điểm của giáo viên về vai trò và hình thức sử dụng sách tranh trong các hoạt động của trẻ ở trường mầm non hiện nay. Câu hỏi nghiên cứu bao gồm:

1. Sách tranh là học liệu phù hợp với nhận thức của trẻ mầm non hay không? Đánh giá mức độ phù hợp.
2. Thái độ của trẻ với sách tranh như thế nào (trong và sau khi tương tác)?
3. Những thuận lợi/khó khăn của giáo viên trong việc tổ chức hoạt động đọc sách tranh cho trẻ?
4. Giáo viên sử dụng phương pháp và hình thức nào để thúc đẩy hoạt động đọc sách tranh của trẻ mầm non?
5. Giáo viên đánh giá như thế nào khi sử dụng loại sách tranh chỉ có phần hình ảnh minh họa (không có văn bản minh họa nội dung) trong quá trình tổ chức hoạt động cho trẻ ở trường mầm non?

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số vấn đề lí luận về hoạt động đọc sách tranh cho trẻ ở trường mầm non

2.1.1. Hoạt động đọc sách tranh

Hoạt động đọc sách tranh là đọc một văn bản đa phương thức có yếu tố gắn kết đặc thù của từng thành tố trong cuốn sách (tranh ảnh/tranh vẽ, ngôn từ). Ngôn ngữ hình ảnh trong sách tranh đóng vai trò là biểu tượng nhằm mục đích minh họa cho một sự vật, hiện tượng gắn liền với thể giới xung quanh. Ngôn từ trong sách tranh được sử dụng với mục đích tường thuật, góp phần làm sáng tỏ ý nghĩa của hình vẽ minh họa. Khi đọc sách tranh, độc giả không có một định hướng cụ thể về cách đọc trong mỗi cuốn sách và người đọc phải sử dụng kĩ năng quan sát cá nhân để phán đoán và phân tích diễn biến câu chuyện. Nếu những thể loại sách được trình bày chủ yếu bằng chữ viết hướng người đọc tiếp cận theo trình tự định hướng không gian có quy định (tuyến tính) thì những kí hiệu trong sách tranh đòi hỏi người đọc tương tác ngẫu nhiên (phi tuyến tính).

Nghiên cứu *Đọc trực quan: Giới thiệu cách dạy đọc viết đa phương thức* của tác giả Serafini [2] xây dựng khung chương trình định hướng cho giáo viên hỗ trợ trẻ tương tác với sách tranh qua ba giai đoạn: tiếp xúc, khám phá, tham gia. Mục tiêu cần đạt được là chuyển từ trách nhiệm của giáo viên sang sự chủ động tích cực tham gia hoạt động để trẻ tự tìm hiểu và tích lũy các kĩ năng cần thiết khi đọc sách tranh.

Giai đoạn *tiếp xúc*, giáo viên cung cấp cho trẻ một số sách tranh được trình bày dưới các hình thức khác nhau và tạo môi trường để trẻ tự đọc. Tác giả nhấn mạnh, trẻ cần được khám phá mỗi cuốn sách dựa trên hiểu biết của trẻ trước khi lắng nghe giáo viên đọc kể nội dung câu chuyện do tác giả sáng tác. Giai đoạn này được coi là giai đoạn nền tảng cho việc khám phá sâu hơn nội dung, hình ảnh và bố cục sắp xếp trong sách tranh ở những phần tiếp theo.

Giai đoạn *khám phá* là giai đoạn trẻ tìm hiểu về các chi tiết trong cuốn sách. Bước đầu tiên trong giai đoạn này là “sự mở rộng vốn từ vựng hay những từ khoá cốt lõi trong nội dung câu chuyện để hỗ trợ quá trình tìm hiểu của trẻ về ngôn từ, hình ảnh hay bố cục ở từng phần của tranh truyện”. Trẻ có thể ghi nhớ một số từ khoá chính và ấn tượng bởi sự lặp lại của những từ ngữ đó xuyên suốt nội dung câu chuyện. Theo nhóm tác giả Arzipe và Styles [10], trong Hoạt động đọc tranh của trẻ em - Giải nghĩa kí hiệu trực quan, việc học từ vựng thông qua sách tranh của trẻ em đòi hỏi ở quá trình phân tích nội dung miêu tả trong mỗi cuốn sách. Trẻ cần biết cấu trúc tổng quát của mỗi cuốn sách bao gồm bìa trước, bìa lót, trang sau, nội dung, ngôn ngữ hình ảnh minh họa trong tranh, bố cục, góc nhìn và các yếu tố khác. Điều quan trọng là cần cung cấp cho trẻ đủ thời gian để khám phá từng yếu tố đơn lẻ đó. Tác giả cho rằng càng lớn, đa số trẻ sẽ mất dần kĩ năng quan sát tỉ mỉ, mức độ tập trung khi khám phá một cuốn sách giảm dần. Trẻ thường đọc nhanh, đôi khi bỏ qua những chi tiết cần quan sát và trẻ chỉ phát hiện ra khi có sự gợi mở, hướng dẫn của giáo viên. Do đó, để duy trì kĩ năng quan sát khái quát và tăng cường mức độ tập trung chú ý của trẻ, giáo viên cần khuyến khích, hỗ trợ và cung cấp cho trẻ những câu hỏi gợi mở khi cần thiết để kích thích tư duy quan sát chủ động trong quá trình trẻ tương tác với sách tranh.

Giai đoạn *tham gia* hướng tới phát triển khả năng sáng tạo của trẻ dựa trên sự hỗ trợ của giáo

viên trong việc tạo ra môi trường học liệu mới giúp trẻ có cơ hội ứng dụng những kiến thức đã biết để giải quyết vấn đề. Cụ thể, trong hoạt động cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học ở trường mầm non, sau khi tổ chức hoạt động tương tác với sách tranh trong các giờ hoạt động trước, giáo viên có thể tổ chức hoạt động kể chuyện sáng tạo với các hình thức khác nhau để trẻ có cơ hội được thể hiện và phát triển nội dung câu chuyện dựa theo hiểu biết của cá nhân trẻ. Ở giai đoạn cuối, đòi hỏi trẻ không chỉ nắm bắt được nội dung câu chuyện mà còn chủ động lựa chọn thiết kế, xây dựng và sắp xếp các hình ảnh trực quan kết hợp với lời văn để tạo nên sản phẩm sáng tạo của trẻ. Từ đó, giáo viên có thể đánh giá được nhận thức của trẻ về những kiến thức trẻ thu nhận được trong quá trình tham gia các hoạt động ở trường mầm non.

2.1.2. Sách tranh với tư duy của trẻ mầm non

Đọc và hiểu sách tranh có mối quan hệ chặt chẽ với khả năng tư duy trực quan của trẻ. Đọc sách tranh khác với đọc các văn bản không có hình ảnh minh họa. Đọc tranh đòi hỏi ở trẻ vốn ngôn ngữ hình ảnh phong phú. Tùy thuộc vào giai đoạn phát triển, trẻ học cách trình bày nội dung của một câu chuyện bằng các phương thức tạo hình và thiết kế hình họa. Mặt khác, trẻ tìm hiểu về ý nghĩa của ngôn từ trong việc dẫn dắt, giải thích cho hình ảnh minh họa. Trẻ em khi tri giác sách tranh một cách thụ động sẽ gặp khó khăn để hiểu nội dung cuốn sách tranh theo các góc nhìn khác nhau. Kết quả khảo sát đánh giá mức độ tác động của tranh minh họa đến nhận thức của trẻ về một số nhân vật văn học cho thấy trẻ trình bày về ấn tượng đối với nhân vật trong tranh thông qua “nét mặt, cử chỉ, điệu bộ của nhân vật được mô tả trong hình minh họa, kết hợp với hiểu biết của trẻ về bố cục, màu sắc được sử dụng để phác họa hình ảnh nhân vật”. Tuy nhiên, trẻ có thể bỏ sót một số chi tiết quan trọng như vị trí hay kích thước của nhân vật theo chiều hướng không gian trong tranh có tác động như thế nào đến diễn biến của câu chuyện.

Tác giả Tomšič Čerkez trong nghiên cứu *Dạy và học thông qua nghệ thuật* [11] nhấn mạnh, hiểu và lí giải được hình ảnh trực quan bao gồm khả năng đọc hiểu bằng hình ảnh và khả năng chia sẻ các thông tin trực quan. Khả năng phân tích và giải thích được ý nghĩa của hình ảnh cũng như các học liệu trực quan mặc dù rất quan trọng, song chưa đầy đủ. Trẻ cần có khả năng tự tạo ra các sản phẩm trực quan khác xuất phát từ những trải nghiệm trẻ thu nhận được.

Một tác phẩm văn học không có hình ảnh minh họa có thể là điểm khởi đầu tốt cho những rung cảm nghệ thuật của trẻ. Nghệ thuật trong sách tranh tạo cơ hội cho trẻ tương tác tích cực với ngôn từ cũng như hình ảnh minh họa trong quá trình tham gia hoạt động. Sách tranh cũng được sử dụng để khai thác trong việc tổ chức các trải nghiệm nghệ thuật đa giác quan, với vai trò tạo ra định hướng phong cách nghệ thuật hay môi trường khuyến khích trẻ tạo ra những cuốn sách tranh của riêng mình. Tuy nhiên, việc làm nổi bật các yếu tố nghệ thuật khi đọc sách tranh cũng là một phương tiện giúp trẻ biết được cấu trúc của sách tranh, mối quan hệ giữa phần hình ảnh với phần văn bản, từ đó, tạo cơ sở định hướng cho trẻ về cách tiếp cận với sách tranh. Trước hết, trẻ có thể trình bày ý tưởng, suy nghĩ của cá nhân qua quá trình đàm thoại với giáo viên hoặc với các trẻ khác. Sau đó, trẻ phân chia bố cục nội dung dự kiến cho cuốn sách tranh theo lập luận của trẻ. Cuối cùng, trẻ sử dụng phối hợp các dạng ngôn ngữ (hình vẽ, chữ viết) để tạo nên sản phẩm của mình. Trong quá trình trẻ sáng tạo sản phẩm, giáo viên có thể quan sát, trò chuyện để có thêm thông tin về ý nghĩa của trẻ trong từng chi tiết cụ thể. Trẻ mầm non tham gia vào hoạt động sáng tạo sách tranh là cơ sở ban đầu hình thành cho trẻ hiểu biết về mối quan hệ qua lại giữa hình ảnh với ngôn từ khi trình bày một tác phẩm nghệ thuật. Thực tế, quá trình từ đọc sách tranh đến sáng tạo sản phẩm nghệ thuật sau khi tương tác với sách là tích hợp giữa văn học và nghệ thuật. Trẻ sử dụng thị giác để tri giác về nghệ thuật trong tranh. Trẻ hiểu và tự đánh giá ý nghĩa của hình ảnh minh họa cũng như tư tưởng nghệ thuật được thể hiện trong tranh vẽ thông qua các yếu tố như màu sắc, đường nét, bố cục trong tranh. Bởi vậy, cần lồng ghép các hoạt động giáo dục nghệ thuật trong quá trình tương tác, đàm thoại với trẻ về sách tranh tạo điều kiện để trẻ nhận ra cái đẹp và biết cách cảm nhận cái đẹp, là cơ sở hình thành và phát triển các xúc cảm thẩm mỹ của trẻ.

2.2. Thực trạng hoạt động đọc sách tranh cho trẻ ở trường mầm non

2.2.1. Phương pháp và địa bàn nghiên cứu

• Phương pháp nghiên cứu: Khảo sát sử dụng hai phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng trong quá trình thu thập thông tin thực trạng. Theo đó, các phương pháp nghiên cứu cụ thể bao gồm:

+ Phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi: Phiếu điều tra được thiết kế với hệ thống câu hỏi tìm hiểu quan điểm của giáo viên mầm non về sử dụng sách tranh trong quá trình tổ chức hoạt động cho trẻ ở trường mầm non và các hình thức sử dụng sách tranh đã tiến hành trong các hoạt động của trẻ;

+ Phương pháp phỏng vấn: Phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm giáo viên mầm non theo hệ thống câu hỏi được thiết kế sẵn;

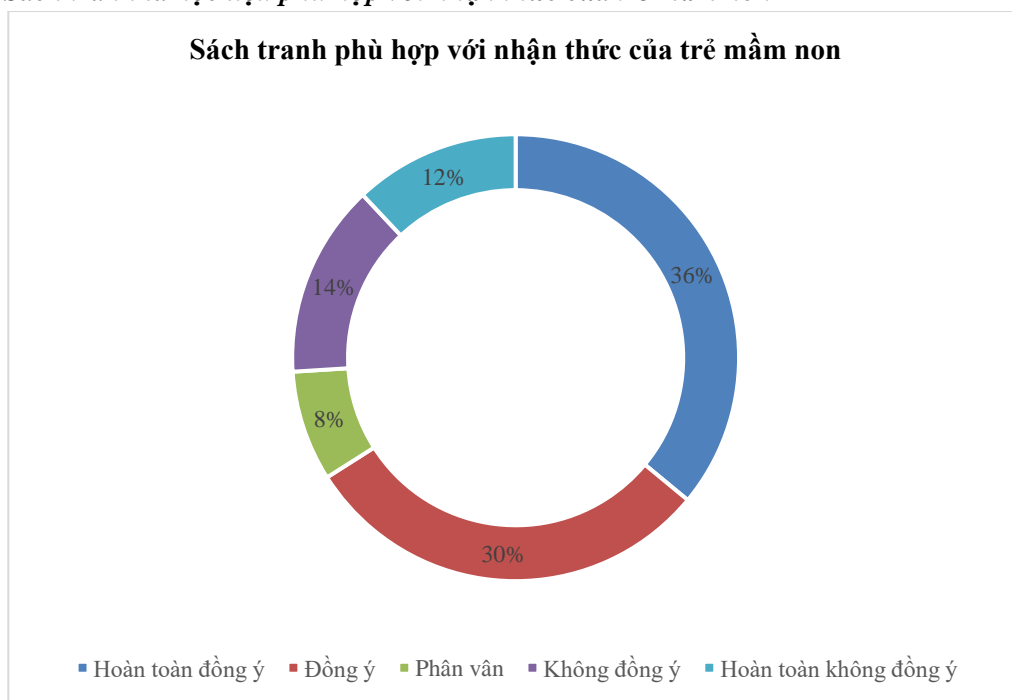
+ Phương pháp quan sát: Quan sát tập trung ghi nhận các thông tin về đối tượng tham gia hoạt động: trẻ (thái độ của trẻ với sách tranh, phản hồi có yếu tố nghệ thuật của trẻ sau khi tương tác với sách tranh, trẻ được tham gia hoạt động bằng phương pháp phù hợp); giáo viên (lựa chọn phương pháp/hình thức tổ chức phù hợp với đặc điểm tiếp nhận của trẻ; tạo không khí và duy trì các mối quan hệ tích cực của trẻ khi tham gia hoạt động); môi trường hoạt động (kích thích hứng thú, khuyến khích trẻ chủ động khám phá).

+ Phương pháp xử lý số liệu: Thông tin từ bảng hỏi được xử lý, thống kê trên phần mềm SPSS. Thông tin định tính từ phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm được ghi chép bằng tay, sau đó tổng hợp và phân tích cùng với thông tin định lượng theo các mục tiêu khảo sát.

- Địa bàn nghiên cứu: Một số trường mầm non công lập và tư thục trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Đối tượng nghiên cứu: 50 giáo viên mầm non; 200 trẻ mầm non tham gia trong các hoạt động ở trường mầm non có sử dụng sách tranh.

2.2.2. Kết quả nghiên cứu

a. Sách tranh là học liệu phù hợp với nhận thức của trẻ mầm non

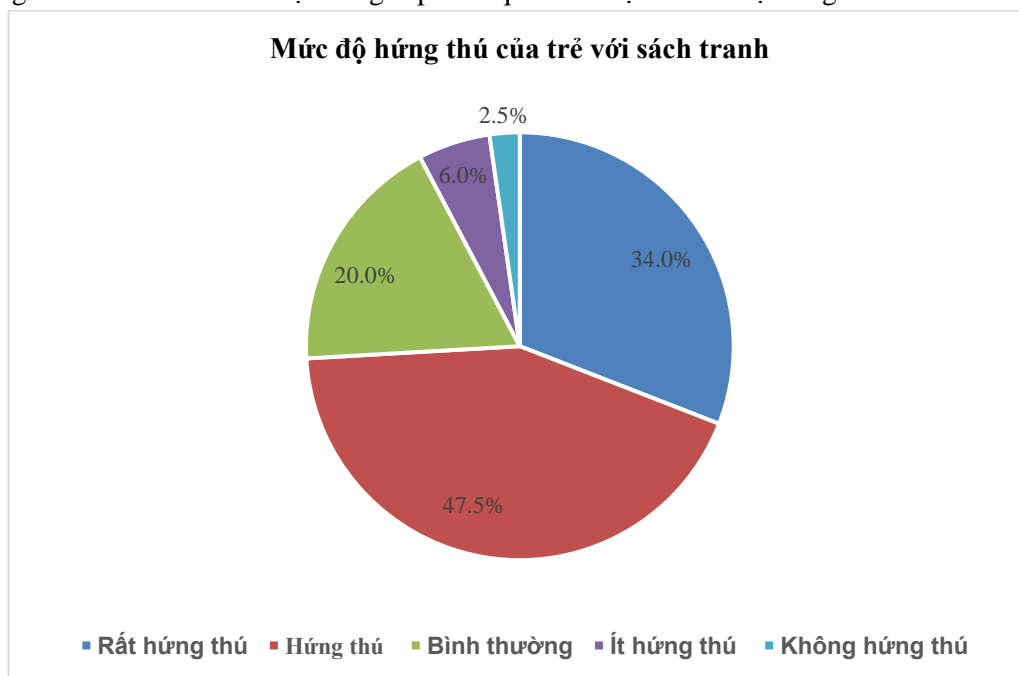


Biểu đồ 1. Quan điểm của giáo viên về “Sách tranh phù hợp với nhận thức của trẻ mầm non”

Đa số giáo viên tham gia khảo sát cho rằng, sách tranh được đánh giá là học liệu phù hợp với trẻ mầm non. Hơn 60% ý kiến giáo viên đánh giá cao vai trò của sách tranh phù hợp phát triển nhận thức của trẻ mầm non, trong đó 36% ý kiến hoàn toàn đồng ý và 30% ý kiến đồng ý với quan điểm này. Bên cạnh đó, số ít ý kiến khác không đồng tình với ý kiến sách tranh là học liệu phù hợp với đặc điểm tiếp nhận của trẻ mầm non (14% không đồng ý; 12% hoàn toàn không đồng ý). Tuy nhiên, 8% giáo viên phản hồi “không biết/chưa đưa ra quyết định”, chiếm tỉ lệ ít, không đáng kể. Phần lớn giáo viên khẳng định, sách tranh là một trong những thể loại sách có ý nghĩa đối với trẻ mầm non. Một cuốn sách tranh hấp dẫn không chỉ cung cấp số lượng từ với cốt truyện phong phú, mà cần được thiết kế hình ảnh bắt mắt và có nội dung cụ thể để trẻ có thể tự “đọc” thông qua nội dung minh họa qua tranh vẽ.

b. Phản hồi của trẻ khi tương tác với sách tranh

Khảo sát tiến hành cung cấp cho trẻ 10 cuốn sách tranh thuộc các nhóm chủ đề và thể loại khác nhau, bao gồm sách minh họa hoàn toàn bằng tranh vẽ và sách thiết kế phối hợp hình ảnh với văn bản thuyết minh. Sách tranh được đưa vào các hoạt động của trẻ ở trường mầm non với hai hình thức chủ yếu: giáo viên đọc kể cho trẻ nghe; trẻ tự khám phá nội dung sách tranh và trò chuyện với giáo viên hoặc bạn cùng nhóm về cuốn sách trẻ được tương tác. Nhóm nghiên cứu tiến hành quan sát và đàm thoại để thu thập thông tin về mức độ hứng thú của trẻ sau khi “đọc” những cuốn sách tranh đã được cung cấp. Kết quả thu được minh họa trong Biểu đồ 2.



Biểu đồ 2. Mức độ hứng thú của trẻ mầm non với sách tranh

Đa số tham gia khảo sát đều thể hiện hứng thú (47,5%) hoặc rất hứng thú (34%) với sách tranh. Tỉ lệ trẻ thể hiện thái độ khác khi tương tác với sách tranh chiếm phần thiểu số (2,5% không hứng thú, 6% ít hứng thú, 20% có thái độ bình thường). Qua quan sát kết hợp đàm thoại với trẻ, lí do khiến trẻ hào hứng khi “đọc” sách tranh bởi nội dung câu chuyện trong sách tranh chủ yếu đề cập đến những vấn đề gần gũi với đời sống xung quanh trẻ hoặc là những chủ đề trẻ quan tâm. Hình vẽ minh họa sinh động, rõ ràng, cho phép trẻ “đọc” nội dung tác phẩm mà không cần kĩ năng đọc văn bản. Bố cục, thiết kế và màu sắc cũng được cho là một trong những yếu tố thu hút sự tập trung, hứng thú của trẻ; đặc biệt, trẻ ấn tượng với những cuốn sách tranh có

khả năng tương tác trực tiếp để tạo ra chuyển động hoặc có sử dụng kết hợp các hiệu ứng đồ họa trong tranh.

Qua quan sát, chúng tôi nhận thấy, giáo viên thường khuyến khích trẻ chia sẻ cảm xúc, thể hiện hiểu biết của mình về nội dung sách thông qua sản phẩm tranh vẽ. Đa số trẻ vẽ các bức tranh sau khi đọc sách tranh để tái hiện lại thông tin trẻ thu thập hoặc ấn tượng của trẻ và có thể trình bày rõ ràng ý tưởng trong sản phẩm của trẻ. Trẻ có thể thực hiện theo hình thức cá nhân hoặc thảo luận theo nhóm, tùy vào mục đích hoạt động giáo viên đề ra. Nghiên cứu tiến hành phân tích và phân loại sản phẩm của trẻ thành 03 nhóm dựa trên động lực tạo ra sản phẩm, bao gồm:

(1) Trẻ thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.

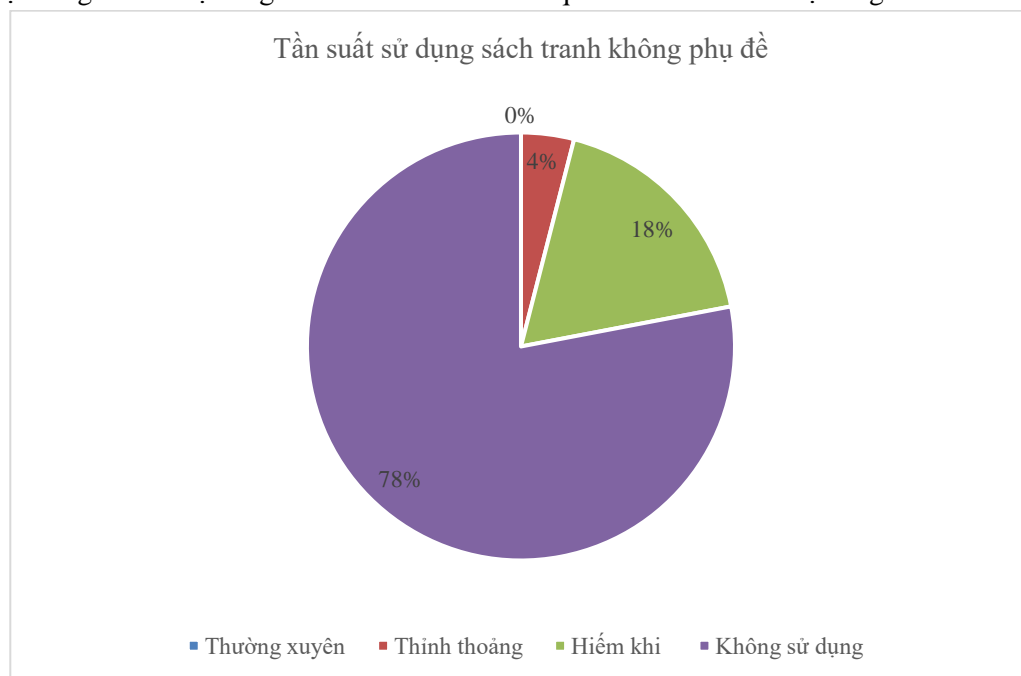
(2) Trẻ minh họa phần nội dung/chi tiết gây hứng thú, ấn tượng cho trẻ trong cuốn sách.

(3) Trẻ hoá thân thành một nhân vật trong câu chuyện và sáng tạo nội dung sách tranh dựa trên cốt truyện đã có sẵn.

Thực tế, trẻ thường sao chép hình ảnh về nhân vật hoặc chi tiết trẻ yêu thích trong mỗi tranh vẽ. Trẻ dễ bị chi phối bởi hình mẫu được minh họa trong sách tranh. Do đó, giáo viên chỉ nên coi đây là một trong các phương pháp phát triển trí tưởng tượng cho trẻ, tạo cơ hội để trẻ phát huy mạnh mẽ năng lực thẩm mỹ của cá nhân trong các hoạt động tiếp theo.

c. **Phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động đọc sách tranh của trẻ ở trường mầm non**

Nghiên cứu tiến hành khảo sát tần suất sử dụng thể loại sách tranh chỉ có tranh vẽ, không có nội dung minh họa bằng văn bản đính kèm. Kết quả khảo sát minh họa bằng biểu đồ 2.2.2c.



Biểu đồ 3. Tần suất sử dụng sách tranh không phụ đề ở trường mầm non

Từ Biểu đồ 3, đa số giáo viên không sử dụng loại sách tranh chỉ có hình vẽ minh họa, không có phần nội dung văn bản truyện đính kèm (78%). Kết quả khảo sát qua phiếu hỏi kết hợp phỏng vấn sâu cho thấy, giáo viên ít sử dụng sách tranh không phụ đề trong quá trình tổ chức hoạt động cho trẻ mầm non (4% thỉnh thoảng; 18% hiếm khi sử dụng). Giáo viên thường ít sử dụng sách tranh không có phần phụ đề do gặp khó khăn trong quá trình khai thác nội dung sách tranh qua hình vẽ minh họa để xây dựng thành nội dung câu chuyện cụ thể. Bên cạnh đó,

giáo viên gặp hạn chế khi thiết kế hoạt động tương tác với thể loại sách tranh chỉ có tranh vẽ. Mục tiêu cần đạt được xác định trong mỗi hoạt động chưa rõ ràng nên hiệu quả đạt được chưa có tiêu chí đánh giá cụ thể. Đa số giáo viên phản hồi, họ thường sử dụng sách tranh có văn bản nội dung đính kèm; giáo viên không cần đầu tư nhiều thời gian thiết kế hoạt động cho trẻ, nhanh chóng hoàn thiện thao tác biên tập tác phẩm.

Nghiên cứu đưa ra một số hình thức sử dụng sách tranh và lấy ý kiến phản hồi của giáo viên cho từng hình thức nhằm đánh giá mức độ khả thi của từng hình thức. Kết quả khảo sát được trình bày trong Bảng 1.

Bảng 1. Phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động đọc sách tranh

Phương pháp và hình thức	Ý kiến					
	Đồng ý		Phân vân		Không đồng ý	
	SL	%	SL	%	SL	%
Đàm thoại với trẻ sau khi đọc sách tranh	50	100%	0	0%	0	0%
Cho trẻ quan sát hình ảnh minh họa trước khi nghe nội dung câu chuyện	34	68%	11	22%	5	10%
Cho trẻ quan sát hình ảnh minh họa sau khi nghe nội dung câu chuyện	17	34%	8	16%	25	50%
Kết hợp quan sát hình ảnh minh họa trong khi kể chuyện	50	100%	0	0%	0	0%
Trẻ tự khám phá nội dung sách tranh và kể lại cho giáo viên.	44	88%	6	12%	0	0%

100% giáo viên lựa chọn *Đàm thoại với trẻ sau khi đọc sách tranh* và *Kết hợp quan sát hình ảnh minh họa trong khi kể chuyện* để tổ chức hoạt động “đọc” sách tranh cho trẻ ở trường mầm non. Hai phương pháp và hình thức nêu trên được sử dụng phổ biến, là cách thức tương tác được giáo viên sử dụng nhiều năm trong các hoạt động giáo dục. 68% giáo viên đồng ý sử dụng hình thức *Cho trẻ quan sát hình ảnh minh họa trước khi nghe nội dung câu chuyện*; 22% giáo viên phân vân và 10% không đồng ý với hình thức tương tác này. Đối với hình thức *Cho trẻ quan sát hình ảnh minh họa sau khi nghe nội dung câu chuyện*, đa số giáo viên không đồng ý (50%); 34% đồng ý và 16% phân vân. 88% giáo viên lựa chọn hình thức *Trẻ tự khám phá nội dung sách tranh và kể lại cho giáo viên*; 12% còn lại chưa đưa ra được ý kiến đối với hình thức nêu trên. Giáo viên cho rằng, việc để trẻ chủ động khám phá nội dung cuốn sách có ưu điểm, song vẫn tồn tại điểm hạn chế. Đọc sách tranh không chỉ yêu cầu trẻ nắm bắt được phần nội dung văn bản mà còn cần kỹ năng quan sát tỉ mỉ với từng chi tiết trong tranh minh họa. Trẻ có thể đọc đi đọc lại nhiều lần, mỗi lần đọc với trẻ là một trải nghiệm mới, trẻ có thể phát hiện ra những điều mới trong cuốn sách tranh sau mỗi lần đọc. Thực tế, hình vẽ minh họa góp phần làm phong phú hơn nội dung của văn bản truyện. Bởi mục đích chính của hình minh họa không đơn thuần thu hút sự chú ý của trẻ hay giáo viên mà còn kết hợp với phần lời văn để tạo ra ý nghĩa của mỗi cuốn sách.

Chúng tôi xây dựng hệ thống câu hỏi và tiến hành phỏng vấn 50 giáo viên để tìm hiểu phương pháp và hình thức được sử dụng để gây hứng thú cho trẻ khi tham gia hoạt động đọc sách tranh ở trường mầm non. Dựa trên kết quả phân tích phản hồi của giáo viên, chúng tôi đã phân loại và đặt tên theo nhóm quan điểm, phương pháp/hình thức sử dụng. Cụ thể:

(1) Không phản hồi. (0%)

(2) Không gây hứng thú, vì sự hứng thú của trẻ xuất hiện khi trẻ sở hữu một cuốn sách tranh bất kì. (2%)

(3) Sử dụng các con rối. (76%)

(4) Sử dụng trò chơi, câu đố. (42%)

(5) Trò chuyện gây hứng thú với trẻ bằng chủ đề có liên quan. (30%)

(6) Tổ chức vận động theo nhạc. (80%)

(7) Giới thiệu, trò chuyện với trẻ về phần bên ngoài của sách tranh trước khi tìm hiểu nội dung bên trong. (4%)

d. Thuận lợi và khó khăn

- Thuận lợi

- Về điều kiện cơ sở vật chất: các trường được thực hiện khảo sát có điều kiện cơ sở vật chất tiện lợi; trường học được xây dựng kiên cố, khang trang, sạch đẹp; phòng học đầy đủ, hiện đại; sân chơi đảm bảo an toàn.

- Về đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị: đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị tương đối đầy đủ, hiện đại (như ti vi, máy chiếu, loa đài, sách truyện, tranh ảnh). 100% giáo viên có thể sử dụng internet ngay tại lớp học để kết nối với thiết bị giảng dạy. Đây là điều kiện thuận lợi để giáo viên giúp trẻ khơi dậy hứng thú tích cực trong quá trình tham gia hoạt động.

- Về trình độ, năng lực của giáo viên: 100% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn, đồng đều, sử dụng công nghệ thông tin thường xuyên và đa số đều thành thạo. Giáo viên luôn cố gắng để tiếp cận với các phương pháp giáo dục đổi mới, không ngừng đổi mới trong công tác giảng dạy.

- Khó khăn

- Về tài liệu: Chưa có tiêu chí phân loại sách tranh theo hình thức thiết kế, mục đích ứng dụng trong các hoạt động giáo dục có chủ đích cho trẻ ở trường mầm non; nguồn học liệu đảm bảo chất lượng còn hạn chế.

- Về chuyên môn: Đa số giáo viên chưa tìm ra phương pháp, hình thức tổ chức nhằm kích thích hứng thú, sáng tạo của trẻ khi đọc sách tranh; phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động mang tính truyền thống; chủ yếu sử dụng sách tranh trong hoạt động cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học; chưa biết cách ứng dụng trong các hoạt động khác.

2.3. Một số biện pháp đề xuất nhằm nâng cao chất lượng hoạt động đọc sách tranh của trẻ mầm non

Dựa trên kết quả khảo sát, nghiên cứu đề xuất một số biện pháp đọc các văn bản tương tác đa phương thức, trong đó bao gồm sách tranh cho trẻ em.

Thứ nhất, thúc đẩy sự phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm với giáo viên bộ môn nghệ thuật.

Thứ hai, chuẩn bị chi tiết các nội dung trước khi đọc sách tranh cho trẻ em (giáo viên cần nắm được các yếu tố của tạo hình và thiết kế, hiểu mối quan hệ giữa ngôn từ với hình ảnh, ...)

Thứ ba, sử dụng khai thác các yếu tố liên quan đến hình ảnh minh họa khi đàm thoại với trẻ về mỗi cuốn sách tranh (màu sắc, đường nét, bố cục, vai trò của tranh minh họa đối với nhận thức của trẻ về nhân vật trong tác phẩm, phân loại nội dung trẻ tìm hiểu được qua phần tranh vẽ hay phần văn bản).

Thứ tư, khuyến khích trẻ trình bày sản phẩm sáng tạo của trẻ; chú ý khai thác mục đích, ý nghĩa trong từng chi tiết (màu sắc, đường nét).

Thứ năm, thiết lập giao tiếp thẩm mỹ giữa giáo viên, trẻ với sản phẩm nghệ thuật.

Thứ sáu, xây dựng môi trường kích thích hình thành và phát triển “cái nhìn nghệ thuật” cho trẻ trong hoạt động hàng ngày.

Thứ bảy, tăng cường sử dụng đồ dùng trực quan đảm bảo tính thẩm mỹ, tính sáng tạo.

3. Kết luận

Hoạt động đọc sách tranh có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển tư duy của trẻ mầm non. Đọc sách tranh hình thành cho trẻ khả năng đọc viết đa phương thức (năng lực đọc hiểu và trình bày dưới các dạng ngôn ngữ kí hiệu khác nhau). Khác với các thể loại sách truyện khác, sách tranh là học liệu phù hợp với đặc điểm tiếp nhận của trẻ mầm non. Thay bởi đọc những cuốn sách với phần nội dung được trình bày chủ yếu bằng chữ viết từ mở đầu đến kết thúc, khi tương tác với sách tranh, trẻ được hình thành kĩ năng đọc “văn bản” đã được chuyển thể thành tranh ảnh, hình vẽ minh họa có nội dung cụ thể. Tuy nhiên, việc hiểu nghĩa của nội dung minh họa chịu sự chi phối bởi vốn kinh nghiệm của cá nhân từng trẻ nên thông điệp của mỗi cuốn sách chỉ được truyền đạt ở một góc độ nhất định, đôi khi không đầy đủ. Phản hồi của trẻ sau khi đọc sách tranh thường được minh họa dưới dạng sản phẩm trực quan, không tuân theo nguyên tắc nhất định, có sự chi phối liên quan đến cảm tính của trẻ.

Nghiên cứu khảo sát cho thấy, hoạt động đọc sách tranh đã và đang được triển khai phổ biến trong các hoạt động cho trẻ ở trường mầm non. Song, giáo viên chủ yếu lựa chọn loại sách tranh có hình ảnh minh họa kết hợp văn bản đính kèm; ít giáo viên lựa chọn những loại sách tranh khác (đặc biệt, loại sách tranh chỉ có phần đồ họa). Phương pháp và hình thức tiếp cận với sách tranh chưa có tính đổi mới; chưa tập trung kích thích sự hứng thú, sáng tạo và chủ động của trẻ. Do đó, cần có các nghiên cứu chuyên sâu khác để tìm giải pháp hỗ trợ giáo viên, nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động đọc sách tranh cho trẻ ở trường mầm non.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nikolajeva, M., 2003. Verbalno in vizualno: slikanica kot medij [The verbal and the visual. Picture book as a medium], *Otrok in knjiga*, 30(58), 5–26.
- [2] Serafini, F., 2014. *Reading the visual: An introduction to teaching multimodal literacy*, New York, NY & London, UK: Teachers College Press.
- [3] Sipe, L. R., 1998. How picture books work: A semiotically framed theory of text-picture relationships. *Children's Literature in Education*, 29(2), 97–108. Retrieved from <https://doi.org/10.1023/A:1022459009182>
- [4] Vũ Thị Hương Giang, 2018. *Sử dụng truyện tranh hình thành khả năng đọc cho trẻ 5 – 6 tuổi ở trường mầm non*. Luận án Tiến sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [5] Trần Thị Phương, 2018. Thực trạng sử dụng truyện tranh giúp trẻ 3 – 4 tuổi trải nghiệm với đọc. *Tạp chí Giáo dục*, Số đặc biệt, tr.143-147.
- [6] Lê Thị Thuý, 2019. *Phát triển ngôn ngữ cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ 4 – 5 tuổi thông qua sử dụng truyện tranh minh họa*. Luận văn Thạc sĩ, Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [7] Nguyễn Thị Hồng Nhung, *Biện pháp phát triển khả năng đọc truyện tranh cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi*, Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, 2020.
- [8] Đặng Minh Ngọc, 2015. *Hình thành khả năng đọc truyện tranh cho trẻ 5 – 6 tuổi*. Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015.
- [9] Lê Thị Thương, 2018. *Xây dựng truyện tranh tương tác trên máy tính bằng phần mềm Activinspire nhằm phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi*. Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2.
- [10] Arzipe, E., & Styles, M., 2003. *Children Reading Pictures*. Interpreting visual texts, London, UK & New York, NY: Routledge Falmer, Taylor & Francis Group.
- [11] Tomšič Čerkez, B. G., 2015. Editorial: Teaching and learning through art. *Center for Educational Policy Studies Journal*, 5(3), 5–9.

Lê Thủy Tiên

ABSTRACT

Reading picture book activities in the preschool

Le Thuy Tien

Faculty of Educational Sciences, VNU University of Education, Vietnam National University

This study aims to present the teachers' view on making picture book reading a part of the teaching process in kindergarten, and how picture books were used to interact with children in purposeful activities. Quantitative and qualitative methods are combined to determine the current situation of using picture books and the effectiveness of organizing picture book reading activities for children in preschool. Research results show that most preschool teachers rate picture books as suitable learning materials to use in children's education programs. Children have positive reactions and express personal reasoning after interacting with picture books. However, teachers still have difficulty in classifying books suitable for children in each activity. Organizational forms and methods have not exploited optimally the value of picture books in developing necessary skills for preschool children.

Keywords: picture book, preschool teacher, figurative thinking.